

Bản án số: 60/2026/HS-ST

Ngày 16-4-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Lương Văn Tuấn.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Văn Diệu và bà Nguyễn Thị Đoan.
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* ông Nguyễn Đăng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 8, tỉnh Hưng Yên.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà:* ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 8-Hung Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2026/TLST-HS ngày 31-3-2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2026/QĐXXST-HS ngày 06-4-2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn B**, sinh ngày 22-12-2000; Tên gọi khác: Không có tên gọi khác; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: thôn D, xã V, thành phố Hải Phòng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Số căn cước công dân: 030200014977; cấp ngày 16-9-2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; con ông Hà Văn S, sinh năm 1978 và Nguyễn Thị T, sinh năm 1981; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; có vợ là Hà Thị Thu H, sinh năm 2005; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2023, con nhỏ sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học hết lớp 11/12. Năm 2018 tham gia Q đến năm 2020 xuất ngũ về địa phương lao động tự do.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 08-01-2026 đến nay.

Hiện bị cáo tại ngoại - có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Anh Trần Văn L, sinh năm 2006 (đã chết)

Địa chỉ: thôn C, xã T, tỉnh Hưng Yên.

- ***Người đại diện hợp pháp của bị hại:***

-Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1966 (bà nội của anh L)

Địa chỉ: thôn C, xã T, tỉnh Hưng Yên.

+ *Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị T1*: anh Trần Văn K, sinh năm 1987

Địa chỉ: thôn C, xã T, tỉnh Hưng Yên.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*

- Ông Hà Văn S, sinh năm 1978.

Địa chỉ: thôn D, xã V, thành phố Hải Phòng.

- *Người làm chứng*: anh Nguyễn Văn K1, sinh năm 1979.

Địa chỉ: thôn M, xã T, tỉnh Hưng Yên.

(Anh K, ông S đều có mặt; Bà T1, anh K1 đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ ngày 26-11-2025, Hà Văn B là người có giấy phép lái xe hạng B2, cấp ngày 24-11-2021 điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu HYUNDAI, biển số: 34C-37493 đi từ nhà sang tỉnh Hưng Yên. Khi sang địa phận tỉnh Hưng Yên, B điều khiển xe đi theo trục đường ĐT468, hướng từ thành phố Hải Phòng đi tỉnh Ninh Bình. Đường ĐT468 là đường đôi được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng và có dải phân cách bằng bê tông ở giữa, hai bên đường giới hạn bằng tôn sóng hộ lan, trong mỗi chiều đường xe chạy có bề rộng 13,5m khoảng cách giữa hai đầu dải phân cách cứng ở giữa là 68,2m có độ mở đến giao cắt với đường ĐH60 hướng đi Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Hưng Yên có bề rộng 53,8m. Tại khu vực ngã tư giao cắt có bố trí hệ thống đèn tín hiệu giao thông và hệ thống đèn cao áp chiếu sáng. Đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi đến Km 15+700m, ngã tư giao cắt giữa đường Đ với đường ĐH60 thuộc địa phận thôn C, xã T, tỉnh Hưng Yên; B điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 28km/h - 30km/h trong điều kiện thời tiết khô ráo, ánh sáng của đèn cao áp, phương tiện tham gia giao thông thưa thớt. B bật đèn xin nhan bên trái rồi điều khiển xe chuyển hướng rẽ trái vào đường ĐH62 nhưng do không chú ý quan sát, không chấp hành hướng chỉ dẫn vạch phân làn đường, đi không đúng làn đường, không nhường đường cho xe đi ngược chiều, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn dẫn đến phần đầu xe ô tô bên trái phía trước do B điều khiển đã va chạm với phần thân xe bên trái xe mô tô, biển số: 12BA-00424 do anh Trần Văn L, điều khiển đi thẳng trên trục đường ĐT468, hướng từ tỉnh Ninh Bình đi thành phố Hải Phòng làm xe mô tô và anh L đổ, ngã ra đường. Hậu quả: anh L bị chấn thương vùng đầu được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ và anh L bị chết trên đường đưa đến bệnh viện do chấn thương sọ não và đa chấn thương; xe ô tô tải biển số: 34C-37493 bị thiệt hại 3.040.000 đồng và xe mô tô, biển số: 12BA-00424 bị thiệt hại 2.300.000 đồng.

- Bản kết luận giám định tử thi số 1793/KL-KTHS và bản ảnh tử thi ngày 10-12-2025 của Phòng K2 Công an tỉnh H, kết luận: Nạn nhân Trần Văn L chết

do chấn thương sọ não và đa chấn thương. Cơ chế hình thành vết thương do va đập, chà xát với vật tày cứng.

- Bản Cáo trạng số 26/CT-VKS-KV8 ngày 31-3-2026 của Viện kiểm sát nhân khu vực 8, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Hà Văn B về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như tại bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) tuyên bị cáo Hà Văn B phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự theo luật định.

Bị cáo không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện theo ủy quyền và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại bà T1 và người làm chứng là anh K1 vắng mặt không có lý do, nhận thấy việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bà T1 và anh K1 theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau:

Biên bản tiếp nhận tin báo do Công an xã T, tỉnh Hưng Yên lập hồi 20 giờ 10 phút ngày 26-11-2025; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H lập hồi 20 giờ 20 phút ngày 26-11-2025; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản ảnh phương tiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H lập hồi 14 giờ 30 phút và 15 giờ 30 phút cùng ngày 27-11-2025; Phiếu kiểm tra nồng độ cồn do Phòng C (PC08) Công an tỉnh tỉnh H lập hồi 22 giờ 37 phút ngày 26-11-2025, kết quả 0,0000 mg/L; Biên bản kiểm tra tình trạng ma túy do Công an xã T, tỉnh Hưng Yên lập hồi 21 giờ 40 phút ngày 26-11-2025 đối với Hà Văn B: kiểm tra bằng que thử ma túy qua nước tiểu, kết quả B âm tính với ma túy; Biên bản khám nghiệm tử thi do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H lập hồi 01 giờ 00 ngày 27-11-2025; Kết luận giám định tử thi số 1793/KL-KTHS và bản ảnh tử thi ngày 10-12-2025 của Phòng K2 Công an tỉnh H, kết luận: Nạn nhân Trần Văn L chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương. Cơ chế hình thành vết thương do va đập, chà sát với vật tày cứng; Biên bản Trích xuất dữ liệu điện tử (camera) do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H lập hồi 18 giờ 10 phút ngày 27-11-2025; Bản kết luận giám định số 1835/KL-KTHS ngày 17-12-2025 của Phòng K2 Công an tỉnh H; Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 29-01-2026 của Hội đồng định giá tài sản UBND xã T, tỉnh Hưng Yên, kết luận: giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô biển số: 12BA-00424 là 3.040.000 đồng và xe ô tô tải biển số: 34C - 37493 là 2.300.000 đồng. Tổng trị giá tại thời điểm bị xâm hại của hai xe 5.340.000 đồng; Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đối xe ô tô tải nhãn hiệu HYUNDAI biển số 34C-37493 thuộc đối tượng miễn kiểm định lần đầu có thời hạn đến ngày 04-3-2026; Lời khai của người làm chứng: ông Nguyễn Văn K1.

Hành vi của Hà Văn B đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 10, khoản 1, khoản 6 Điều 11; các điểm c, d khoản 3 Điều 12; khoản 2, khoản 3 Điều 15 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng làm anh Trần Văn L chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả vụ án và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định nhưng khi tham gia giao thông đã không chấp hành quy định về các quy tắc giao thông, báo hiệu đường bộ, vạch kẻ đường, không chấp hành về tốc độ và khoảng cách giữa các xe, chuyển hướng xe. Hậu quả làm anh Trần Văn L chết do chấn thương sọ não và đa chấn thương. Hành vi nêu trên của bị cáo thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, vi phạm quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm hại trực tiếp đến tính mạng, tài sản của người khác.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại; bị cáo phạm tội có một phần lỗi của người bị hại (điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong trường hợp đi qua ngã tư giao cắt, nơi đường bộ giao nhau cùng mức, vi phạm khoản 3 Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ), đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo đã hoàn thành xong nghĩa vụ quân sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Việc xét xử bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết, tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, quá trình sinh sống chưa có vi phạm pháp luật, chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như đã nêu trên; bị cáo có khả năng tự cải tạo mà không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, thành phố H sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc*

làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Xét thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

[6.1] Giai đoạn điều tra, bị cáo Hà Văn B đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả tiền viện phí, mai táng phí, tổn thất tinh thần, thiệt hại về xe mô tô, biển số 12BA-00424 cho đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 350.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu, đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết.

[6.2] Đối với thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI biển số 34C-0374.93 là tài sản của ông Hà Văn S (là bố đẻ bị cáo) bị hư hỏng thiệt hại 2.300.000 đồng, ông S tự sửa chữa và không yêu cầu bị cáo Hà Văn B phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: đối với 01 ô tô nhãn hiệu HYUNDAI biển số 34C-0374.93 là tài sản của ông Hà Văn S, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông S là phù hợp. Đối với chiếc xemô tô, biển số 12BA-00424 là tài sản hợp pháp của bị hại và đã được trả lại cho đại diện hợp pháp của bị hại là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Hà Văn B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 16-4-2026.

Giao bị cáo Hà Văn B cho UBND xã V, thành phố Hải Phòng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Về biện pháp ngăn chặn: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Hà Văn B.

3. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Văn B.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo Hà Văn B và đại diện hợp pháp của bị hại: Bị cáo bồi thường tất cả các khoản chi phí là 350.000.000 đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng), đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất kỳ khoản chi phí nào khác (bị cáo đã bồi thường xong).

5. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Văn B.

6. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Hà Văn B phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hà Văn B; bà Nguyễn Thị T1, ông Hà Văn S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND khu vực 8, tỉnh Hưng Yên;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan THAHS Công an TP Hải Phòng
- UBND xã Vĩnh Lại, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

Lương Văn Tuấn